

Số: ~~195~~ /TTr-UBND

Hà Nội, ngày ~~10~~ tháng ~~9~~ năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc thống nhất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường
Vành đai 4 – Vùng Thủ đô

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn về dự án quan trọng quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 29/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, đoạn phía Nam quốc lộ 18;

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch Giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn 2050;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nội dung thỏa thuận hợp tác ngày 06/5/2021, của Thành ủy thành phố Hà Nội với Ban cán sự đảng bộ Bộ Giao thông vận tải và Tỉnh ủy một số tỉnh thuộc vùng Thủ đô (Hưng Yên, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Giang) về phương án đầu tư tuyến đường Vành đai 4;

Căn cứ Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 17/5/2021 của UBND thành phố Hà Nội và các tỉnh Hưng Yên, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Giang về việc xin chấp thuận chủ trương triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 187/TB-VPCP ngày 16/7/2021 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại cuộc họp về triển khai một số dự án đường bộ cao tốc giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 450-TB/TU ngày 09/8/2021 của Thành ủy Hà Nội về kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô thuộc địa phận Thành phố Hà Nội, tỉnh Hưng Yên và tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Văn bản số 502/UBND-XDCB ngày 30/7/2021 và số 526/UBND-XDCB ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thống nhất một số nội dung Báo cáo phương án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 1923/UBND-KT1 ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tham gia phương án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3916/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Hội đồng thẩm định cấp cơ sở Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở tại báo cáo thẩm định nội bộ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (viết tắt là “BCNCTKT”) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô (viết tắt là “Dự án”), kèm theo hồ sơ và Tờ trình số 4441/2021-TTr-VGR-PTDA ngày 18/08/2021 của của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP về việc trình BCNCTKT Dự án.

Sau khi xem xét, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, thống nhất chủ trương đầu tư Dự án với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên gọi: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô.

2. Cơ quan có thẩm quyền (giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi): UBND thành phố Hà Nội.

3. Sự cần thiết đầu tư: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã thông qua Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, trong đó xác định “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn” là một trong ba đột phá chiến lược để phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, với mục tiêu “Đến năm 2030, phần đầu cả nước có khoảng 5.000 km đường bộ cao tốc” và “Kết nối đồng bộ hệ thống giao thông với các khu kinh tế, khu công nghiệp, cảng hàng không, cảng biển”;

Đường Vành đai 4 là đường vành đai ngoài của đô thị trung tâm Thủ đô Hà Nội giải quyết giao thông liên vùng cho đô thị trung tâm, đô thị vệ tinh, cảng hàng không Quốc tế cửa ngõ và trung tâm các tỉnh phía Bắc vùng Thủ đô, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt định hướng tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 29/7/2011; xác định trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và Quy hoạch GTVT Thủ đô Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 và số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016; quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016;

Do vậy, việc sớm đầu tư hoàn thành tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội theo quy hoạch, nhằm mở rộng không gian phát triển Thủ đô, tạo động lực, sức lan tỏa để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Thủ đô là rất cần thiết.

4. Mục tiêu đầu tư: Hình thành tuyến đường Vành đai liên vùng phục vụ kết nối giao thông giữa Hà Nội với các tỉnh thuộc Vùng Thủ đô; Liên kết các tuyến đường bộ cao tốc, các quốc lộ hướng tâm đã và đang triển khai để phát huy hiệu quả các tuyến đường này; giải quyết nhu cầu giao thông trực tiếp cho khu vực đô thị trung tâm, đô thị vệ tinh của Thành phố Hà Nội, kết nối thuận lợi giao thông giữa Cảng hàng không quốc tế Nội Bài với các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô.

- Tạo điều kiện, tiền đề để các thành phố và các tỉnh phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế đô thị và nông thôn khu vực hai bên tuyến đường nối riêng và Vùng Thủ đô và các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Tạo không gian phát triển quỹ đất, tạo nguồn lực đầu tư phát triển;

5. Phạm vi, Quy mô

5.1. Phạm vi

- Điểm đầu: Khoảng Km3+695 trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (địa phận xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội).

- Điểm cuối: Trên đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long (địa phận huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

qu

- Tuyến nối từ cuối dự án theo hướng quy hoạch đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang nhằm khép kín đường Vành đai 4 theo quy hoạch, dài khoảng 09km.

- Tổng chiều dài: Khoảng 111,2km (gồm 102,2 km đường Vành đai 4 và 09km tuyến nối theo hướng cao tốc Nội Bài - Hạ Long). Dự án qua địa phận 03 tỉnh, thành phố, cụ thể như sau: Thành phố Hà Nội (dài 58,2km, đi qua 07 quận huyện: Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín và quận Hà Đông); tỉnh Hưng Yên (dài 19,8km), đi qua 04 huyện: Văn Giang, Khoái Châu, Yên Mỹ, Văn Lâm); tỉnh Bắc Ninh (dài 24,2km và tuyến nối 09km, đi qua 03 huyện và thành phố: Thuận Thành, Quế Võ, Gia Bình và thành phố Bắc Ninh).

5.2. Quy mô

Theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 29/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội và quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tuyến đường được hoạch định gồm các thành phần như sau:

- Đường Vành đai 4:

+ Mặt cắt ngang 6 làn xe cao tốc có đường song hành hai bên và các hành lang để bố trí cây xanh, các công trình hạ tầng kỹ thuật và dự trữ mở rộng. Tổng chiều rộng mặt cắt ngang 120m. Đoạn đi ra ngoài đê sông đáy hiện hữu tổng chiều rộng mặt cắt ngang 135m, một số vị trí đặc biệt đi qua khu đô thị, khu công nghiệp khó khăn về giải phóng mặt bằng có thể thu hẹp phần dải dự trữ.

+ Đối với đoạn quy hoạch đường sắt đi song hành giải phóng mặt bằng ngay 30m dành cho hành lang đường sắt trong tương lai trong tổng thể mặt cắt ngang Vành đai 4.

- Tuyến nối theo hướng quy hoạch đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang nhằm khép kín đường Vành đai 4 theo quy hoạch đầu tư với quy mô 06 làn xe cao tốc theo quy hoạch đã được Bộ GTVT trình Thủ tướng Chính phủ (đồng bộ tuyến đường Vành đai 4), giai đoạn trước mắt đầu tư với quy mô phân kỳ 04 làn xe với bề rộng nền đường cao tốc 17m để đồng bộ toàn dự án.

Căn cứ nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực, để đảm bảo hiệu quả đầu tư, kiến nghị đầu tư phân kỳ như sau:

- Đường cao tốc đầu tư giai đoạn 1 được đầu nối thông toàn tuyến nhằm đảm bảo tính kết nối với quy mô 4 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền} = 17m$ ($B_{cầu} = 17,5m$). Theo kết quả tính toán, với quy mô đầu tư giai đoạn phân kỳ như trên có thể đáp ứng đầy đủ các tiêu chí hiện đại, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu vận tải đến khoảng năm 2040. Một số đoạn có lưu lượng cao có thể xem xét mở rộng trong quá trình khai thác nếu có nhu cầu và bố trí được nguồn lực.

- Đối với tuyến nối phân kỳ đầu tư đảm bảo quy mô 04 làn xe $B_{nền} = 17m$.

- Thực hiện công tác GPMB một lần theo quy mô quy hoạch, đầu tư hệ thống đường bên với quy mô phù hợp với từng đoạn tuyến theo nhu cầu vận tải

TCU

và tốc độ phát triển các khu dân cư, đô thị để đảm bảo phục vụ kết nối dân cư hai bên tuyến, quản lý quỹ đất đã GPMB.

6. Nhóm dự án: Dự án quan trọng Quốc gia.

7. Tổng mức đầu tư dự kiến: 94.127 tỷ đồng.

8. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, vốn của Nhà đầu tư, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác

Để đảm bảo tính hiệu quả của Dự án dự kiến phân chia Dự án thành các Dự án thành phần như sau:

Dự án thành phần số 1: GPMB do các địa phương triển khai thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách trung ương và địa phương.

Dự án thành phần số 2: Xây dựng hệ thống đường đô thị, đường song hành do các địa phương triển khai thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách địa phương.

Dự án thành phần số 3: Đầu tư hệ thống đường cao tốc toàn tuyến và tuyến nối 9km đi trùng đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long theo hình thức PPP do UBND thành phố Hà Nội là cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Dự án thành phần 1 sử dụng vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương với tổng mức khoảng 24.242 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương dự kiến khoảng 11.101 tỷ đồng, trong đó: thành phố Hà Nội được phân bổ khoảng 5.442 tỷ đồng; tỉnh Hưng Yên được phân bổ khoảng 3.149 tỷ đồng; tỉnh Bắc Ninh được phân bổ khoảng 2.509 tỷ đồng.

+ Vốn ngân sách địa phương dự kiến khoảng 13.141 tỷ đồng, trong đó: thành phố Hà Nội khoảng 12.669 tỷ đồng; tỉnh Bắc Ninh khoảng 442 tỷ đồng.

- Dự án thành phần số 2 sử dụng vốn ngân sách địa phương với tổng mức đầu tư khoảng 9.399 tỷ đồng, trong đó thành phố Hà Nội khoảng 5.358 tỷ đồng; tỉnh Hưng Yên khoảng 1.412 tỷ đồng; tỉnh Bắc Ninh khoảng 2.629 tỷ đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện các địa phương cân đối nguồn lực và nhu cầu thực tế để xem xét phạm vi, quy mô đầu tư từng đoạn tuyến cho phù hợp.

- Dự án thành phần số 3 đầu tư theo hình thức PPP với tổng vốn đầu tư khoảng 60.486 tỷ đồng (bao gồm lãi vay). Cụ thể như sau:

+ Vốn nhà nước tham gia khoảng 31.486 tỷ đồng (chiếm 55% tổng mức đầu tư dự án PPP) thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2030 và ngân sách các địa phương.

+ Vốn nhà đầu tư huy động khoảng 26.056 tỷ đồng, trong đó: vốn chủ sở hữu khoảng 4.296 tỷ đồng (tương ứng 15%), vốn vay khoảng 24.344 tỷ đồng.

+ Lãi vay khoảng 2.584 tỷ đồng.

Trong giai đoạn 2021-2025, Chính phủ ưu tiên bố trí 14.250 tỷ đồng để hỗ trợ cho dự án thành phần số 1 và một phần để chuẩn bị đầu tư, khởi công dự án thành phần số 3. Cụ thể:

gpc

- Nguồn vốn đã được ghi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 là 14.250 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đề xuất sẽ sử dụng 11.101 tỷ đồng hỗ trợ cho công tác GPMB của các địa phương trong giai đoạn đầu như tính toán tại dự án thành phần 1.

- Nguồn vốn còn lại khoảng 3.149 tỷ đồng sẽ hỗ trợ cho dự án PPP. Nguồn vốn hỗ trợ cho dự án PPP còn thiếu sẽ được cân đối trong giai đoạn 2026-2030 khoảng 28.697 tỷ đồng. Để giảm áp lực cho ngân sách trung ương đề xuất Chính phủ thống nhất để các địa phương góp thêm khoảng 11.043 tỷ đồng (khoảng 35% vốn góp NSNN trong dự án PPP) từ các nguồn của địa phương và khai thác quỹ đất hai bên tuyến; ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030 cân đối thêm khoảng 17.654 tỷ đồng để hỗ trợ cho dự án. Dự kiến phân bổ nguồn vốn cho các địa phương đóng góp vào dự án PPP giai đoạn 2026-2030 (tính toán theo chiều dài các địa phương sử dụng tuyến) như sau:

Hạng mục	Hà Nội (tỷ đồng)	Hung Yên (tỷ đồng)	Bắc Ninh (tỷ đồng)	Tổng cộng (tỷ đồng)
Vốn góp dự án PPP các địa phương	7.799		3.243	11.043

- Đối với phần còn lại của dự án thành phần 1 (GPMB) khoảng 13.142 tỷ đồng và dự án thành phần 2 (xây dựng đường song hành) khoảng 9.399 tỷ đồng sẽ được các địa phương bố trí từ các nguồn của địa phương và khai thác quỹ đất hai bên tuyến;

Như vậy tổng mức đầu tư của dự án (gồm lãi vay) là 94.127 tỷ đồng, với tỉ lệ vốn góp như sau:

- Vốn ngân sách trung ương: 31.904 tỷ đồng (35% TMĐT) - (theo văn bản 6361/BGTVT-KHĐT ngày 02/7/2021 của Bộ GTVT về dự kiến phân bổ vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 dự án Vành đai 4 dự kiến được bố trí 14.250 tỷ đồng).

- Vốn ngân sách địa phương: 33.583 tỷ đồng (37% TMĐT). Trong đó: Hà Nội là 25.856 tỷ đồng; Hưng Yên là 1.412 tỷ đồng; Bắc Ninh là 6.315 tỷ đồng.

- Lãi vay: 2.584 tỷ đồng.

9. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

10. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Hà Nội, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Bắc Ninh.

11. Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến giai đoạn năm 2021-2028.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 4441/2021-TTr-VGR-PTDA ngày 18/08/2021 của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP;

2. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án;

3. Các tài liệu liên quan đến chủ trương đầu tư dự án;
4. Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô là Dự án quan trọng Quốc gia dự kiến nguồn vốn gồm: Vốn đầu tư công và vốn của Nhà đầu tư. UBND Thành phố trân trọng báo cáo và đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thống nhất chủ trương đầu tư Dự án; bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; cân đối bố trí vốn theo tiến độ thực hiện Dự án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt./.

Nơi nhận: *ph* *U*

- Như trên;
- Đ/c chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBNDTP Dương Đức Tuấn;
- Sở: KHĐT, GTVT;
- VPUBTP: CVP, PCVP P.V.Chiến, ĐT;
- Lưu VT.

41797 - 7

